

Số: 02 /KL-PX05

Bình Phước, ngày 24 tháng 6 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng đối với một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 07/QĐ-PX05 ngày 24/4/2024 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh Bình Phước về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) đối với một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong thời gian từ ngày 13/5/2024 đến ngày 24/5/2024, Đoàn Thanh tra 07 đã tiến hành thanh tra tại Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, UBND huyện Lộc Ninh, UBND thị xã Phước Long (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị được thanh tra).

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả thanh tra số 17/BC-ĐTTr-PX05 ngày 12/6/2024 của Đoàn Thanh tra 07, Chánh thanh tra Công an tỉnh kết luận như sau:

I. TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ BMNN VÀ ANM; VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH THANH TRA CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Công tác bảo vệ BMNN và đảm bảo ANM là một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác bảo vệ An ninh Quốc gia, phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương. Trong bối cảnh hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, các thế lực thù địch, bọn tội phạm triệt để lợi dụng công nghệ cao để gia tăng các hoạt động tình báo, gián điệp nhằm chiếm đoạt thông tin, BMNN để tác động chuyển hóa nội bộ và thực hiện các hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của công dân. Xác định rõ vị trí, tầm quan trọng của công tác bảo vệ BMNN và ANM, trong thời gian qua, các cơ quan, cơ quan, đơn vị được thanh tra đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh và của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh đối với công tác này, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ BMNN và ANM, phòng ngừa việc lộ, mất BMNN.

Trên cơ sở đó, để phục vụ cho việc thanh tra đạt hiệu quả, lãnh đạo các cơ quan, cơ quan, đơn vị được thanh tra đã triển khai thực hiện quyết định Thanh tra số 07/QĐ-PX05 ngày 24/4/2024 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, báo cáo bằng văn bản và trực tiếp làm việc với Đoàn thanh tra, tạo Điều kiện thuận lợi để công tác thanh tra được tiến hành theo đúng kế hoạch.

II. KẾT QUẢ CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ BMNN VÀ ANM

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM

1.1. Việc tiếp nhận, triển khai, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Công an và cấp có thẩm quyền về công tác bảo vệ BMNN và ANM thuộc phạm vi quản lý

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã tiếp nhận cơ bản đầy đủ các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác bảo vệ BMNN và ANM¹ của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh và của Ban Chỉ đạo bảo vệ BMNN tỉnh Bình Phước. Đồng thời ban hành nhiều văn bản, quy định để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đối với các phòng chuyên môn, chi cục, các ban ngành, đoàn thể và UBND cấp xã để thực hiện².

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM

** Ưu điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt các văn bản có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN và ANM đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện như Luật bảo vệ BMNN, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật bảo vệ BMNN, Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an về ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác BMNN, Luật ANM; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 về công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng và nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ BMNN trong tình hình hiện nay; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18/2/2021 về tăng cường công tác bảo vệ ANM trong tình hình hiện nay và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác này...

¹ Công văn số 41-CV/BCĐ ngày 09/9/2022 của Tỉnh ủy về đôn đốc Đề án số 03-ĐA ngày 03/6/2022 của Tỉnh ủy về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên địa bàn tỉnh Bình Phước, góp phần tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch đảm bảo an toàn an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; Quy định số 85-QĐ/TW ngày 7/10/2022 của BCHTW về quy định việc cán bộ đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội; Công văn số 31/UBND-NC ngày 31/01/2023 về chấn chỉnh công tác bảo vệ BMNN; Công văn số 63/UBND-NC ngày 15/3/2023 về tăng cường công tác đảm bảo an toàn an ninh mạng, bảo vệ BMNN trên không gian mạng; Công văn số 174/UBND-NC ngày 14/6/2023 về thực trạng và nguy cơ mất an ninh mạng, an toàn thông tin hệ thống thông tin các sở, ban, ngành, địa phương; Công văn số 228/UBND-KGVX ngày 07/8/2023 về đảm bảo an toàn an ninh mạng; Công văn số 375/UBND-NC ngày 22/11/2023 về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng; Công văn số 4114/BCA-ANCTNB ngày 25/11/2022 về Hướng dẫn thực hiện một số quy định của Luật bảo vệ BMNN. Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 25/6/2022 của Tỉnh ủy Bình Phước về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Công văn 4175/BCĐ ngày 17/11/2023 của BCĐ công tác Bảo vệ bí mật Nhà nước về chấn chỉnh công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Công văn 1552/TBATNM ngày 26/4/2024 của Tiểu Ban An toàn, an ninh mạng về tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng.

² Công văn số 58/SNV-VP của Sở Nội vụ ngày 04/9/2019 về việc triển khai Quyết định của UBND tỉnh ban hành về Quy chế bảo vệ BMNN đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; Công văn số 2471/SNV-VP ngày 24/11/2023 yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc rà soát danh mục và tăng cường công tác bảo vệ BMNN tại đơn vị; Kế hoạch số 3274/KH-STC ngày 31/10/2022 về việc khắc phục các điểm tồn tại trong công tác Bảo vệ bí mật nhà nước.

- Hình thức thực hiện chủ yếu thông qua các cuộc họp giao cơ quan, đơn vị, hội nghị cán bộ công chức, hội nghị đảng viên, triển khai thực hiện “Ngày pháp luật”... để tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ BMNN và ANM đến toàn thể cán bộ công chức biết, thực hiện theo quy định.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa xây dựng kế hoạch tuyên truyền pháp luật về công tác bảo vệ BMNN và ANM để tổ chức tuyên truyền đối với công tác này.

1.3. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện và quy chế, nội quy bảo vệ BMNN theo quy định; ban hành quy định an toàn thông tin cụ thể để thực hiện công tác bảo vệ BMNN và ANM trong cơ quan, đơn vị

* *Ưu điểm:*

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã ban hành nội quy, quy chế công tác bảo vệ BMNN. Đồng thời ban hành quyết định phân công cán bộ thực hiện công tác bảo vệ BMNN của cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 1674/SNV-VP ngày 10/8/2023 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin; Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 535/QĐ-SXD ngày 06/3/2023 của Sở Xây dựng về ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; UBND thị xã Phước Long đã ban hành Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 quyết định ban hành Quy chế đảm bảo thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thị xã Phước Long.

* *Hạn chế, khuyết điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra do không có chức năng được phân công nên chưa xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản chuyên ngành liên quan đến công tác bảo vệ BMNN và ANM.

- UBND huyện Lộc Ninh chưa ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đối với các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện.

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

2.1. Việc tiếp nhận, thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN

* *Ưu điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã thực hiện mở sổ theo dõi văn bản mật đến, mật đi để tiếp nhận và phát hành văn bản, tài liệu, vật chứa BMNN. Các văn bản chứa nội dung BMNN sau khi được soạn thảo sẽ trình người có thẩm quyền phê duyệt và chuyển đến bộ phận văn thư của cơ quan để vào sổ, phát hành, bản gốc được lưu trữ tại bộ phận văn thư của các cơ quan, đơn vị. Trong niên độ đã tiếp nhận 3180 văn bản³ và phát hành 1651 văn bản⁴ có nội dung chứa BMNN.

- Đối với tài liệu BMNN sau khi tiếp nhận và xử lý xong, bộ phận văn thư của các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã tiến hành phân loại theo mức độ mật và giao

³ Năm 2022: 956 văn bản; Năm 2023: 1658 văn bản; Từ tháng 1/2024 đến nay: 566 văn bản.

⁴ Năm 2022: 662 văn bản; Năm 2023: 685 văn bản; Từ tháng 1/2024 đến nay: 304 văn bản.

cho cán bộ phụ trách công tác bảo vệ BMNN của cơ quan, đơn vị lưu trữ, quản lý và bảo quản để thống kê, theo dõi.

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã bố trí tủ hồ sơ tại bộ phận văn thư để lưu trữ tài liệu BMNN, đồng thời giao cho cán bộ được phân công phụ trách công tác bảo vệ MBNN quản lý, theo dõi và thống kê theo quy định. Các tủ hồ sơ đều được trang bị khóa để bảo vệ hồ sơ, tài liệu.

** Hạn chế, khuyết điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa có phương án bảo vệ tài liệu, vật chứa BMNN theo quy định tại khoản 3, Điều 12 Luật Bảo vệ BMNN.

- Chưa thống kê BMNN theo Mẫu số 18 quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN⁵.

2.2. Việc xác định độ mật: thực hiện các quy định bảo mật trong soạn thảo, phát hành và quản lý BMNN

** Ưu điểm:*

- Đa số các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã căn cứ vào danh mục BMNN được ban hành kèm theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định riêng cho từng lĩnh vực công tác của các cơ quan, đơn vị để làm căn cứ xác định độ mật. Đồng thời căn cứ vào độ mật của văn bản yêu cầu thực hiện để xác định độ mật cho văn bản, tài liệu BMNN được phát hành, các văn bản chứa nội dung BMNN đều được đóng dấu chỉ độ mật theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã thực hiện việc thống kê số lượng tài liệu chứa BMNN được cơ quan, đơn vị phát hành theo từng năm và đã phân loại độ mật cơ bản theo quy định.

- Đã bố trí máy tính không có kết nối mạng Internet để soạn thảo văn bản chứa nội dung BMNN nhằm bảo đảm an toàn trong quá trình soạn thảo, phát hành tài liệu, văn bản BMNN.

- Việc cấp số, vào sổ đăng ký BMNN đi, phát hành văn bản BMNN, lưu giữ tài liệu, vật chứa BMNN tại nơi làm việc đảm bảo theo quy định. Khi chuyển giao, phát hành văn bản BMNN đều có ký nhận của người nhận.

** Hạn chế, khuyết điểm:*

- Một số văn bản không chứa nội dung BMNN nhưng khi phát hành vẫn xác định độ mật cho văn bản và đóng dấu chỉ độ mật, vi phạm điểm g, khoản 1, Điều 19 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; chưa có văn bản xác định độ mật đối với vật chứa BMNN là máy tính để soạn thảo tài liệu mật theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ.⁶

- Một số văn bản chưa có đề xuất độ mật theo quy định tại khoản 1, Điều 2 của nghị Định 26/02/2020 của Chính phủ⁷; phiếu đề xuất độ mật chưa thể hiện căn cứ xác định độ mật, nơi nhận của tài liệu; tài liệu được phép hoặc không được phép

⁵ Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính kế hoạch, Phòng Kinh tế hạ tầng của UBND huyện Lộc Ninh; Phòng Giáo dục đào tạo, Phòng Tài chính kế hoạch của UBND thị xã Phước Long.

⁶ Tất cả các đơn vị được thanh tra.

⁷ UBND huyện Lộc Ninh.

sao chụp. Văn bản, tài liệu do cơ quan phát hành tại mục nơi nhận chưa thể hiện số lượng bản phát hành, tên người soạn thảo tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ⁸.

- Một số văn bản chưa được đóng dấu chỉ độ mật bằng mực màu đỏ (văn bản được in sẵn dấu chỉ độ mật) theo quy định tại khoản 2, Điều 3, Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an⁹; đóng dấu chỉ độ mật chưa đúng nơi quy định theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an¹⁰.

- Một số văn bản chứa BMNN của cơ quan khi phát hành đến các cá nhân, tổ chức, khi chuyển giao cho người nhận hoặc đơn vị vận chuyển chưa được ký nhận theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ¹¹; năm 2022, 2023 chưa thống kê tài liệu chứa BMNN được cơ quan phát hành vào “Sổ đăng ký BMNN đi” (tài liệu thống kê trên máy tính của cán bộ văn thư)¹² và sổ đăng ký BMNN đi chưa đúng mẫu và ghi đầy đủ cột mục theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an¹³.

2.3. Thực hiện quy định trong việc giao nhận, sao, chụp, quản lý hồ sơ, tài liệu, vật chứa BMNN đến

*** Ưu điểm:**

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã thực hiện việc thống kê văn bản, tài liệu, vật chứa BMNN để theo dõi, quản lý theo quy định.

- Việc giao nhận, sao, chụp, quản lý hồ sơ, tài liệu, vật chứa BMNN đến cơ bản đảm bảo theo quy định. Đối với các văn bản chứa nội dung BMNN khi tiếp nhận, bộ phận văn thư đã phân loại theo mức độ mật, vào “Sổ đăng ký BMNN đến”, chuyển đến lãnh đạo cơ quan phê duyệt chỉ đạo và thực hiện việc sao chụp tài liệu hoặc chuyển trực tiếp văn bản, tài liệu gốc cho bộ phận chuyên môn tham mưu thực hiện, sau khi thực hiện xong đã chuyển lại bản gốc để bộ phận văn thư lưu, theo dõi, quản lý.

- Một số cơ quan, đơn vị được thanh tra đã trang bị dấu “Bản sao bí mật nhà nước” (Mẫu số 09), “Bản sao số” (Mẫu số 11) theo đúng Thông tư số 24/2020/TT-BCA. Thực hiện sao chụp tài liệu BMNN theo quy định: đóng dấu “Bản sao BMNN” để người có thẩm quyền ký duyệt, đóng dấu “Bản sao số”, vào sổ ký nhận khi chuyển giao bản sao. Đồng thời thực hiện việc ký giao nhận khi chuyển giao văn bản mật đến sau khi đã sao vào “sổ chuyển giao BMNN”.

*** Hạn chế, khuyết điểm:**

- Chưa trang bị dấu “Bản sao BMNN” (Mẫu số 09), “Bản sao số” (Mẫu số 11) và sổ “Quản lý sao, chụp BMNN” theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA do đơn vị không thực hiện sao tài liệu BMNN mà chuyển trực tiếp bản gốc cho các phòng, ban chuyên môn thực hiện sau đó thu hồi lại lưu tại văn thư cơ quan¹⁴.

- Chưa thực hiện vào sổ Quản lý sao, chụp BMNN khi tiến hành sao tài liệu

⁸ UBND huyện Lộc Ninh; UBND thị xã Phước Long; Sở Xây dựng; Sở Nội vụ.

⁹ Sở Xây dựng; UBND huyện Lộc Ninh; UBND thị xã Phước Long; Sở Tài chính.

¹⁰ Sở Xây dựng.

¹¹ Sở Tài chính.

¹² Sở Tài chính; UBND huyện Lộc Ninh.

¹³ UBND thị xã Phước Long.

¹⁴ Sở Xây dựng.

BMNN đầy đủ theo quy định tại khoản 2, Điều 3 Nghị Định số 26/02/2020 của Chính phủ¹⁵.

- Một số văn bản độ “Tối mật” tiến hành sao chưa đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 11 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2018¹⁶.

- Thực hiện chưa đúng việc sao tài liệu BMNN đối với các văn bản mật như: chưa đóng dấu “*Bản sao BMNN*” trình người có thẩm quyền phê duyệt mà chỉ đóng dấu “*Bản sao số*” theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an; văn bản BMNN đến khi chuyển cho chuyên viên thực hiện chưa thực hiện ký giao nhận giữa văn thư và chuyên viên theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ¹⁷.

- Chưa thực hiện việc ký giao nhận văn bản mật đi vào sổ chuyển giao riêng với từng bản số theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ¹⁸.

2.4. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc: việc truyền, nhận thông tin, tài liệu, vật chứa BMNN qua dịch vụ viễn thông, Internet, mạng nội bộ, cổng thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến và các thiết bị điện tử khác (Điều 4 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP; Điều 13 Luật Bảo vệ BMNN)

Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra chỉ thực hiện việc tiếp nhận tài liệu chứa BMNN qua dịch vụ viễn thông (gửi và tiếp nhận bằng văn bản giấy), không thực hiện việc truyền, nhận thông tin qua Internet, mạng nội bộ, cổng thông tin điện tử. Khi phát hành văn bản, tài liệu mật qua dịch vụ bưu chính viễn thông đều có ký nhận của cơ quan cung cấp dịch vụ theo quy định. Việc truyền, nhận thông tin, tài liệu, vật chứa BMNN cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP; Điều 13 Luật Bảo vệ BMNN.

2.5. Việc cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến BMNN; cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài (Điều 15, 16 Luật Bảo vệ BMNN); việc mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ (Điều 14 Luật Bảo vệ BMNN).

** Ưu điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã thực hiện việc giao tài liệu, vật chứa BMNN cơ bản đảm bảo theo quy định: trước khi giao tài liệu, vật chứa BMNN đã được đăng ký vào “Sổ đăng ký BMNN đi”. Tài liệu, vật chứa BMNN độ “Tối mật” và “Mật” được bảo vệ bằng một lớp bì, ngoài bì đóng dấu chữ “B” và chữ “C” tương ứng với độ mật của tài liệu, vật chứa BMNN bên trong; Việc giao tài liệu, vật chứa BMNN được quản lý bằng “Sổ chuyển giao BMNN”.

- Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra không thực hiện việc cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Đa số cơ quan, đơn vị không thực hiện việc mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ của cơ quan.

¹⁵ Sở Tài chính.

¹⁶ Sở Nội vụ; UBND huyện Lộc Ninh; UBND thị xã Phước Long.

¹⁷ UBND huyện Lộc Ninh.

¹⁸ UBND huyện Lộc Ninh; UBND thị xã Phước Long.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* Một số cơ quan, đơn vị khi mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi cơ quan chưa được thực hiện theo quy định, chưa có văn bản đề xuất và phê duyệt của lãnh đạo cơ quan theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đa số để phục vụ các cuộc họp của cấp trên và do lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện¹⁹.

2.6. Thực hiện Điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa BMNN do các cơ quan, đơn vị, địa phương soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN và tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN (Điều 21, 22 và 23 Luật Bảo vệ BMNN)

Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra không có tài liệu, vật chứa BMNN phải Điều chỉnh, giải mật, gia hạn và tiêu hủy. Đồng thời chấp hành nghiêm quy định trong việc tiêu hủy các văn bản, tài liệu BMNN, đối với các tài liệu BMNN là văn bản nếu trong quá trình soạn thảo có sai sót cán bộ tiêu hủy bằng hình thức nghiền nhỏ.

2.7. Thực hiện quy định về việc mang tài liệu, vật chứa BMNN đi công tác trong nước và nước ngoài; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra không thực hiện việc mang tài liệu, vật chứa BMNN đi công tác trong nước và nước ngoài.

- Đa số các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã bố trí hội trường và phòng họp để làm nơi tổ chức các cuộc họp của cơ quan, đơn vị. Trong niên độ UBND thị xã Phước Long đã tổ chức 01 Hội nghị có nội dung BMNN: Hội nghị tập huấn công tác bảo vệ BMNN ngày 25/5/2023 và họp định kỳ Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 vào ngày 15/3/2024.

- Để tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN, các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã sử dụng mạng số liệu chuyên dùng riêng phục vụ các cuộc họp trực tuyến có nội dung BMNN. Đồng thời yêu cầu cán bộ công chức, viên chức thực hiện nghiêm nội quy, quy chế bảo vệ BMNN và ANM, không quay phim, chụp hình, đăng tải nội dung chứa BMNN tại khu vực tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN.

2.8. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy chế, nội quy về công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

* *Ưu điểm:* trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã được 01 Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ BMNN của UBND tỉnh (theo Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ban Chỉ đạo bảo vệ UBND tỉnh) kiểm tra đối với công tác này. Điển hình là Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN của thị xã Phước Long đã xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra đối với các phòng chuyên môn và UBND cấp xã trên địa bàn. Kết thúc kiểm tra đã ban hành văn bản chấn chỉnh đối với công tác này. Việc kiểm tra được lập hồ sơ, lưu giữ tại Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo theo đúng quy định.

* *Hạn chế, khuyết điểm:*

¹⁹ Số Nội vụ; UBND huyện Lộc Ninh; UBND thị xã Phước Long.

Còn một số cơ quan, đơn vị chưa tiến hành tự kiểm tra công tác bảo vệ BMNN & ANM đối với các phòng nghiệp vụ, các cơ quan chuyên môn và UBND cấp xã trên địa bàn²⁰.

2.9. Công tác xử lý các vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra không xảy ra vụ việc làm lộ, mất BMNN.

2.10. Việc thực hiện Điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 của Luật Bảo vệ BMNN

Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa có nội dung, tài liệu BMNN thực hiện theo Điều khoản chuyển tiếp theo quy định của pháp luật.

3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về ANM

3.1. Việc ban hành quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet; phương án bảo đảm ANM đối với hệ thống thông tin; phương án ứng phó, khắc phục sự cố ANM:

* *Ưu điểm:* Sở Xây dựng, Sở Nội vụ tỉnh đã xây dựng phương án cấp độ an toàn thông tin cấp độ 01, phương án đảm bảo ANM và gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh để phê duyệt.

* *Hạn chế, khuyết điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa ban hành quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet theo quy định tại khoản 1, Điều 23, Luật An ninh mạng.

- Chưa triển khai xây dựng, triển khai phương án đảm bảo ANM, an toàn thông tin theo quy định tại Điều 20, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ²¹.

3.2. Danh sách máy tính tại đơn vị, nêu rõ tên máy, người sử dụng, mục đích sử dụng, hệ Điều hành, ứng dụng và giải pháp phòng chống mã độc đã cài đặt:

* *Ưu điểm:* các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã trang bị 311 máy tính để phục vụ công tác. Các máy tính được kết nối internet thông qua tường lửa Firewall Rortigate 100D, được cài đặt phần mềm diệt virus Cyrada, phần mềm TrendMicro Apex, BKA V, Kaspersky... và có máy chủ kiểm soát truy cập.

* *Hạn chế, khuyết điểm:*

- Đã tiến hành kiểm tra đối với 253/311 máy tính cho thấy đa số các phiên bản hệ Điều hành hầu hết đều đã cũ, không được cập nhật thường xuyên, sử dụng các phiên bản Window, Office không có bản quyền do đó có nguy cơ xảy ra bị tấn công mạng dẫn đến lộ BMNN.

- Hệ thống tường lửa Firewall Rortigate 100D đã bị hư hỏng nhưng chưa được sửa chữa kịp thời²².

²⁰ Sở Tài chính, Sở Xây dựng; Sở Nội vụ; UBND huyện Lộc Ninh.

²¹ UBND thị xã Phước Long, UBND huyện Lộc Ninh.

²² Sở Xây dựng.

3.3. Việc lắp đặt và sử dụng, quản lý, vận hành các thiết bị thu, phát sóng mạng tại cơ quan, số lượng, chủng loại, người quản lý, mục đích sử dụng; số lượng máy tính nối mạng Internet, máy tính soạn thảo văn bản BMNN, thiết bị bảo vệ máy tính, máy photocopy, máy fax, máy scan, thiết bị điện tử lưu giữ tài liệu BMNN và công tác quản lý, soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa BMNN đối với các thiết bị này tại các bộ phận trọng yếu, cơ mật

** Ưu điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã trang bị máy photocopy, máy scan, máy fax, và máy tính không có kết nối Internet dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản mật.

- Các máy tính có kết nối Internet thông qua hệ thống máy chủ trung gian và được cài đặt phần mềm diệt Virus góp phần ngăn chặn các nguy cơ tấn công mạng trong quá trình sử dụng.

** Hạn chế, khuyết điểm:*

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa được cấp USB an toàn do Ban cơ yếu chính phủ sản xuất mà chủ yếu sử dụng các thiết bị ngoại vi như USB để copy tài liệu, văn bản có chứa nội dung BMNN.

- Hiện nay, Trung tâm Lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước đang tiến hành số hóa các tài liệu các năm trước của toàn tỉnh, hệ thống văn bản được lưu trữ rất lớn. Tuy nhiên, đơn vị không được trang cấp các hệ thống máy chủ, hệ thống đường truyền bảo mật, hệ thống giám sát, ngăn chặn các cuộc tấn công từ bên ngoài, không có phần mềm diệt virus, không có cán bộ chuyên trách đảm bảo an ninh mạng tại đơn vị, phần mềm do đơn vị đang sử dụng được cài đặt lâu và không có cán bộ bảo trì, cập nhật vá lỗi. Ngoài ra, hệ thống mạng tại đơn vị được kết nối internet diện rộng, tiềm ẩn nguy cơ rất cao bị tấn công mạng, có thể gây ra việc mất dữ liệu, mã hóa dữ liệu các văn bản đã được số hóa trước đó.

- Một số máy tính có kết nối Internet còn lưu trữ tài liệu, bản ảnh có nội dung BMNN²³ vi phạm quy định tại điểm 7, Điều 4, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ. (Tại Phòng Giáo dục đào tạo thuộc UBND huyện Lộc Ninh phát hiện máy tính dùng để soạn thảo văn bản có nội dung BMNN được kết nối wifi 13 lần).

3.4. Các tài khoản khai thác các hệ thống dịch vụ công của tỉnh như khai thác Đề án 06/CP, Điều hành tác nghiệp, hệ thống chuyên ngành riêng được UBND tỉnh giao cho đơn vị quản lý; việc sử dụng thư điện tử công vụ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; việc bảo vệ ANM trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên không gian mạng, cung cấp, trao đổi, thu thập thông tin với cơ quan, tổ chức, cá nhân, chia sẻ thông tin trong nội bộ và với cơ quan khác

** Ưu điểm:* các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (OneWin); hộp thư điện tử công vụ đến 100% đến cán bộ, công chức sử dụng để trao đổi công việc. Đồng thời được UBND tỉnh giao quản lý các phần mềm chuyên ngành riêng như: Phần mềm quản lý công chức viên chức để thực hiện công tác chuyên môn; Hệ thống Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách; Hệ thống cấp mã số đơn vị đầu tư xây dựng cơ bản; Hệ thống Thông tin Quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS). Bên cạnh đó đã thực hiện việc cung cấp

²³ UBND thị xã Phước Long 12 máy; UBND huyện Lộc Ninh 4 máy.

dịch vụ công trên môi trường điện tử tại địa chỉ: <http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/tiepnhan>; vpdt.phuoclong.gov.vn; dvc.vst.mof.gov.vn; thuedientu.gdt.gov.vn; vpdt.locninh.gov.vn để phục vụ Nhân dân.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* Một số tài khoản sử dụng Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc chưa được đổi mật khẩu thường xuyên, còn sử dụng mật khẩu mặc định²⁴.

3.5. Việc thực hiện Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

Nội dung này do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì do đó Đoàn Thanh tra 07 không thanh tra nội dung này.

3.6. Tên cổng, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội và các hội, nhóm trên không gian mạng do đơn vị tạo lập, sử dụng, mục đích, nội dung sử dụng các cổng, trang, hội, nhóm này? Cơ chế quản lý, kiểm duyệt thông tin, người quản trị; các phương án đảm bảo an toàn thông tin, ANM đã triển khai đối với hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã sử dụng các trang Web tên miền website: sxd.binhphuoc.gov.vn; pvhtt.phuoclong.gov.vn; huyenuylocninh.vn; stc.binhphuoc.gov.vn; snv.binhphuoc.gov.vn; locninh.binhphuoc.gov.vn; Trang Facebook “Lộc Ninh Nguồn Cội”; <http://phuoclong.binhphuoc.gov.vn>; Trang mạng xã hội Facebook gồm “SỨC SỐNG PHƯỚC LONG”, “Công an thị xã Phước Long”... để truyền tải các thông tin hành chính, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Đồng thời thành lập các nhóm Zalo cán bộ công chức để trao đổi công việc. Việc sử dụng các trang thông tin điện tử có người kiểm duyệt nội dung, đảm bảo các quy định về an ninh mạng, quy định về quản lý, kiểm duyệt thông tin theo hệ thống công thông tin của tỉnh.

3.7. Việc chấp hành các quy định về công tác bảo vệ ANM, các vụ lộ, mất BMNN, nhiễm mã độc, mất an toàn, ANM đã xảy ra, diễn biến, kết quả xử lý, khắc phục hậu quả:

Trong niên độ, trên địa bàn huyện Lộc Ninh xảy ra 01 vụ lộ tài khoản có user: tn.ldlochiep.ln do UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước quản lý bị chia sẻ tại các diễn đàn hội, nhóm tin tặc trên không gian mạng do sử dụng mật khẩu mặc định là 123456. Công an huyện Lộc Ninh đã phối hợp với Văn phòng UBND huyện Lộc Ninh, UBND xã Lộc Hiệp và Phòng PA05 Công an tỉnh để khắc phục vụ việc trên đảm bảo đúng quy định.

3.8. Trách nhiệm phòng ngừa, xử lý hành vi xâm phạm ANM

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã chủ động thực hiện cập nhật các bản vá lỗi hệ thống, các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ cần thiết rà soát hệ thống thông tin của cơ quan thực hiện nghiêm nhiệm vụ bảo vệ ANM.

²⁴ Sở Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phản bác thông tin có nội dung chống phá Đảng, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên không gian mạng.

4. Phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN và ANM

4.1. Việc bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; bảo đảm chế độ, chính sách đối với người được phân công nhiệm vụ bảo vệ BMNN

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã phân công cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ BMNN&ANM theo quy định.

4.2. Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bảo vệ BMNN và ANM cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

* *Ưu điểm:* trong niên độ các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã cử lãnh đạo đơn vị và cán bộ tham gia tập huấn công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng năm 2023. Điển hình có, UBND thị xã Phước Long đã tổ chức Hội nghị tập huấn công tác bảo vệ BMNN ngày 25/5/2023 và họp định kỳ Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 để tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ BMNN và ANM đến cán bộ, công chức, viên chức biết, thực hiện.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* UBND huyện Lộc Ninh chưa tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bảo vệ BMNN và ANM cho cán bộ, công chức trên địa bàn.

4.3. Phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN; bố trí lực lượng bảo vệ ANM:

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã phân công cán bộ, công chức để phụ trách công tác bảo vệ BMNN và 01 công chức bảo đảm ANM theo quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM

* *Ưu điểm:*

- UBND thị xã Phước Long đã ban hành Kế hoạch số 191/KH-BCĐ ngày 09/08/2023 về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trên địa bàn thị xã năm 2023 và Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 14/08/2023 của UBND thị xã về việc thành lập đoàn kiểm tra các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trên địa bàn thị xã năm 2023. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 18 đơn vị gồm UBND các xã, phường, các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã và các Ban đảng thuộc Thị ủy Phước Long, đồng thời báo cáo kết quả kiểm tra cho đồng chí Chủ tịch UBND thị xã tại báo cáo số 205/BC-ĐKTrBMNN ngày 21/8/2023.

- Trong niên độ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra đều được Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ BMNN của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh Bình Phước tiến hành kiểm tra đối với công tác này.

- Từ năm 2022 đến nay, các đơn vị chưa có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bảo vệ BMNN và ANM.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* đa số các đơn vị đều đã được các đoàn kiểm tra của cấp trên tiến hành kiểm tra, hướng dẫn đối với công tác bảo vệ BMNN và ANM, tuy

nhiên qua thanh tra vẫn còn một số Hạn chế, khuyết điểm chưa được khắc phục triệt để, vẫn còn tình trạng lưu trữ tài liệu, bản ảnh có nội dung BMNN trên máy tính có kết nối Internet.

6. Việc bố trí kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ BMNN và ANM

6.1. Việc bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác bảo vệ BMNN và ANM; việc quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định

* *Ưu điểm:* để đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ BMNN và ANM, trong niên độ UBND thị xã Phước Long và Sở Tài chính đã bố trí 305.800.000đ²⁵ để phục vụ công tác bảo vệ BMNN và ANM.

* *Hạn chế, khuyết điểm:* một số cơ quan, đơn vị chưa bố trí kinh phí để phục vụ cho công tác bảo vệ BMNN và ANM²⁶.

6.2. Việc đầu tư, xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất phù hợp với Điều kiện bảo đảm triển khai hoạt động bảo vệ BMNN và ANM

* *Ưu điểm:* các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã cài đặt phần mềm diệt Virus Cyrada; BKA V, Kaspersky; TrendMicro Apex... Đồng thời trang bị hệ thống tường lửa (Router) Juniper SRX345 thiết bị đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống TABMIS; hệ thống tường lửa Firewall Rortigate 100D; thiết bị chuyển mạch Swicth Cisco SG 350 SG52; hệ thống mạng không dây (Wifi) mục đích dùng cho thiết bị di động và được phân vùng tách biệt với mạng LAN của các cơ quan, đơn vị.

6.3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hàng năm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc công tác bảo vệ BMNN và ANM

* *Ưu điểm:* các đơn vị Sở Tài chính, UBND thị xã Phước Long đã thực hiện việc lập dự toán và quyết toán kinh phí cho công tác bảo vệ BMNN và ANM đảm bảo theo quy định.

* *Hạn chế:* các đơn vị UBND huyện Lộc Ninh; Sở Xây dựng; Sở Nội vụ hàng năm chưa bố trí kinh phí để thực hiện đối với công tác này.

7. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN và ANM

7.1. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định (báo cáo định kỳ sơ kết, tổng kết; báo cáo đột xuất khi xảy ra lộ, mất BMNN hoặc các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN), gửi Công an tỉnh để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công an theo quy định:

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo, hàng năm đã xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ BMNN gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Trong niên độ, các đơn vị chưa phát hiện vụ việc nào vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM trong phạm vi quản lý.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

²⁵ UBND thị xã Phước Long bố trí 30.000.000đ; Sở Tài chính bố trí 275.800.000đ để phục vụ công tác bảo vệ BMNN.

²⁶ Sở Nội vụ; Sở Xây dựng; UBND huyện Lộc Ninh.

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm, triển khai thực hiện nghiêm quyết định thanh tra của Công an tỉnh, qua đó đã chuẩn bị đầy đủ báo cáo, tài liệu và các Điều kiện cần thiết để Đoàn Thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo các cơ quan, cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Công an và của UBND tỉnh trong công tác bảo vệ BMNN và ANM. Trong đó đã ban hành một số văn bản để chỉ đạo, đồng thời thông qua cuộc họp cơ quan, đơn vị và thực hiện “Ngày pháp luật” hàng năm để tuyên truyền phổ biến, quán triệt các quy định đối với công tác này đến cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã chấp hành nghiêm quy định về phổ biến, cung cấp BMNN; việc mang tài liệu, vật mang BMNN ra khỏi cơ quan, đơn vị; đã trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình quản lý, Điều hành công việc và khai thác cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác. Qua đó giúp cho công tác bảo vệ BMNN và ANM được đảm bảo, phòng ngừa tình trạng lộ, mất BMNN và hạn chế nguy cơ xảy ra tấn công trên không gian mạng.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Hầu hết các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa có phương án bảo vệ tài liệu, vật chứa BMNN theo quy định tại khoản 3, Điều 12 Luật Bảo vệ BMNN; xác định độ mật chưa đúng quy định, vi phạm điểm g, khoản 1, Điều 19, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Một số phòng chuyên môn trực thuộc các Sở và UBND cấp huyện chưa trang bị đầy đủ các mẫu dấu theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an theo; chưa thực hiện vào sổ Quản lý sao, chụp BMNN khi tiến hành sao tài liệu BMNN vi phạm quy định tại khoản 2, Điều 3 Nghị Định số 26/02/2020 của Chính phủ; tiến hành sao chưa đúng thẩm quyền vi phạm Điều 11 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2018 .

- Việc tự kiểm tra công tác bảo vệ BMNN & ANM chưa được thực hiện thường xuyên. Đa số các cơ quan, đơn vị chưa ban hành quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet và chưa triển khai quy trình, tiêu chuẩn về đảm bảo ANM, an toàn thông tin, vi phạm quy định tại Điều 20, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Hầu hết các cơ quan, đơn vị chưa được cấp USB an toàn do Ban cơ yếu chính phủ sản xuất mà chủ yếu sử dụng các thiết bị ngoại vi như USB để copy tài liệu, văn bản có chứa nội dung BMNN dẫn đến nguy cơ lộ, mất BMNN.

- Một số máy tính có kết nối Internet còn lưu trữ tài liệu, bản ảnh có nội dung BMNN và máy tính dùng để soạn thảo văn bản có nội dung BMNN được kết nối Internet vi phạm quy định tại điểm 3, Điều 19, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa bố trí kinh phí để phục vụ cho công tác bảo vệ BMNN và ANM theo hướng dẫn tại Thông tư số 110/2013/TT-BTC ngày 14/8/2013 của Bộ tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc công tác bảo vệ BMNN.

3. Nguyên nhân tồn tại, Hạn chế, khuyết điểm

3.1. Nguyên nhân khách quan

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang diễn ra nhanh chóng, đi theo nó là những cơ hội thuận lợi, nhưng cũng không ít thách thức, nguy cơ với từng quốc gia, trong đó có Việt Nam. Cùng với đó là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là trong công nghệ thông tin, xuất hiện nhiều các phương tiện hiện đại để thu tin, truyền tin, lưu giữ, sao chép thông tin nhanh chóng, thuận tiện, tạo Điều kiện dễ dàng cho các cơ quan, tổ chức đặc biệt nước ngoài lợi dụng những phương tiện này để thu thập thông tin, tài liệu BMNN; mức độ tấn công mạng ngày càng mạnh mẽ, kỹ thuật tấn công ngày càng tinh vi của các tin tặc. Trong khi đó, trình độ của cán bộ công chức, viên chức trong lĩnh vực này còn nhiều hạn chế, từ đó việc phòng ngừa, ngăn chặn gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến nguy cơ lộ, mất BMNN và vi phạm các quy định về công tác bảo vệ BMNN.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM còn chưa được quan tâm, chú trọng; công tác tự tổ chức kiểm tra, hướng dẫn chưa được thực hiện thường xuyên, để kịp thời phát hiện những tồn tại, thiếu sót nhằm có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Cán bộ công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị thực hiện việc soạn thảo các tài liệu, văn bản có nội dung BMNN chưa nghiên cứu các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; chưa nắm chắc danh mục BMNN liên quan đến nhiệm vụ được giao dẫn đến xác định độ mật chưa chính xác; khi soạn thảo văn bản, tài liệu BMNN chưa đề xuất và đóng dấu chỉ độ mật theo quy định; còn chủ quan khi soạn thảo, lưu trữ, sao chép tài liệu có nội dung BMNN đối với các máy tính có kết nối mạng internet.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ THANH TRA

Qua kết luận nội dung thanh tra nêu trên, Chánh thanh tra Công an tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị được thanh tra thực hiện một số nội dung sau:

- Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với những nội dung còn hạn chế, khuyết điểm mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra. Đồng thời khẩn trương tổ chức thực hiện đầy đủ những kiến nghị thanh tra, khắc phục triệt để những nội dung còn hạn chế, khuyết điểm theo biên bản làm việc cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật và triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đến cán bộ, công chức, viên chức nắm và thực hiện.

- Hằng năm phải lập dự trù kinh phí hoạt động theo quy định tại Thông tư số 110/2013/TT-BTC ngày 14/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc công tác bảo vệ BMNN.

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên xây dựng kế hoạch và tiến hành tự kiểm

tra, chấn chỉnh công tác bảo vệ BMNN và ANM; tăng cường công tác bảo vệ BMNN và ANM trên mọi lĩnh vực công tác. Đồng thời xây dựng phương án bảo vệ tài liệu, vật chứa BMNN theo quy định tại khoản 3, Điều 12 Luật Bảo vệ BMNN; ban hành quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet và triển khai quy trình, tiêu chuẩn về đảm bảo ANM, an toàn thông tin theo quy định.

- Trang bị đầy đủ các loại mẫu dấu theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA của Bộ Công an; thực hiện nghiêm túc việc vào sổ Quản lý sao, chụp BMNN khi tiến hành sao tài liệu BMNN và tiến hành sao, chụp BMNN đúng thẩm quyền. Đồng thời khẩn trương trang bị USB an toàn do Ban cơ yếu chính phủ sản xuất, nghiêm cấm việc sử dụng các thiết bị ngoại vi như USB, thẻ nhớ... để copy tài liệu, văn bản có chứa nội dung BMNN.

- Đối với các máy tính có kết nối Internet còn lưu trữ tài liệu, bản ảnh có nội dung BMNN đã vi phạm quy định tại điểm 3, Điều 19, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình phải khẩn trương gỡ bỏ tài liệu, bản ảnh có nội dung BMNN bằng cách xóa, cài lại Windows hoặc thay thế ổ cứng máy tính. Đồng thời nghiêm cấm việc kết nối Internet vào máy tính dùng để soạn thảo văn bản có nội dung BMNN và truyền, nhận các tài liệu, văn bản có nội dung BMNN qua nền tảng mạng xã hội Zalo, Facebook...

- Đối với việc xác định độ mật chưa đúng quy định đã vi phạm điểm g, khoản 1, Điều 19, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, cán bộ công chức, viên chức khi xác định độ mật của văn bản phải căn cứ vào quyết định ban hành danh mục BMNN trong từng lĩnh vực của Thủ tướng Chính phủ để xác định độ mật đúng quy định.

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra chủ động kiểm tra, rà soát xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra vi phạm nghiêm túc kiểm điểm, xử lý theo quy định tại mục 2, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, theo báo cáo những nội dung tồn tại, khuyết điểm nêu trên của các cơ quan, đơn vị khi được phát hiện đã tổ chức khắc phục ngay. Đồng thời những tài liệu có nội dung BMNN được lưu trữ trên máy tính có kết nối Internet được hình thành từ những năm trước đây, do cán bộ, công chức, viên chức đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu để lại trong máy tính. Bên cạnh đó, do trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế, kiến thức về các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ BMNN và ANM còn yếu, cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên thay đổi và chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN và ANM nên chưa nắm vững quy định dẫn đến vi phạm, những nội dung vi phạm chưa gây ra hậu quả làm ảnh hưởng đến cơ quan, đơn vị, do đó quá trình xem xét xử lý phải hợp tình, hợp lý nhằm đảm bảo tính răn đe, chấn chỉnh sai phạm cũng như tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức khắc phục, sửa chữa trong thời gian tới.

- Đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tỉnh nhanh chóng xây dựng phương án đảm bảo an toàn thông tin và ANM đối với Trung tâm Lưu trữ tỉnh Bình Phước nhằm kịp thời đảm bảo an toàn cho hệ thống dữ liệu đã được số hóa của toàn tỉnh, phòng ngừa nguy cơ xảy ra tấn công mạng dẫn đến việc mất dữ liệu đã được số hóa.

- Giao Đoàn Thanh tra 07 Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan công khai kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, tham mưu Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an kết quả thanh tra và kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những kiến nghị đã nêu ở trên.

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đối với một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đề nghị các cơ quan, đơn vị được thanh tra tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh (qua Thanh tra Công an tỉnh) chậm nhất ngày **25/7/2024./.**

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Công an;
- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra;
- Lưu: hồ sơ ĐTTTr07.



CHÁNH THANH TRA

Thượng tá Huỳnh Tấn Thành